

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2018
Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Quang.

Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Tùng Long; Nguyễn Khắc Diện.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Ngày 30/ 8/ 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/ 4/ 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/8/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H. Sinh năm: 1984

Nơi ĐKKHKT: Xã H, huyện L, tỉnh H

Trú tại: xóm Đ, xã T, TP H, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Lê Văn H. Sinh năm: 1982.

Trú tại: thôn X, xã H, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lái máy công trình.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/ 3/ 2018, bản tự khai ngày 18/ 4/ 2018, chị Hồ Thị H đã trình bày: Chị H và anh H có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh H vào ngày 21/ 7/ 2008. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào. Trong quá trình chung sống hạnh phúc được 02 năm đầu. Mâu thuẫn bắt đầu xảy ra vào thời điểm chị H sinh con thứ 2 và đến năm 2015 chị H phát hiện anh H ngoại tình với người

phụ nữ khác, chị H đã cố gắng tha thứ nhưng vẫn không được mà mâu thuẫn giữa chị H và anh H ngày càng tăng dẫn đến chị H bị sốc và stress phải đi Hà Nội điều trị. Đến khoảng 6/ 2015 chị H và hai con về bên ngoại sống đến nay. Trong quá trình sống tại gia đình ngoại chị H vẫn tiếp tục cố gắng tha thứ để hàn gắn gia đình nuôi dạy con chung nhưng chị H vẫn không thể chấp nhận được. Nay chị H không muốn kéo dài cuộc hôn nhân giữa chị H và anh H nên yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh H có 02 đứa con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 và Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/02/2011. Hiện nay các con đang chung sống với chị H ở tại nhà ông bà ngoại. Nếu ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi cả hai đứa con chung còn không được, chị H yêu cầu được nuôi con chung là Lê Quang Đức T và không yêu cầu anh H phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Lê Văn H ngày 18/4/2018 đã trình bày như sau: Anh H và chị H có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh H vào ngày 21/ 7/ 2008. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào.

Anh H và chị H chung sống hạnh phúc đến năm 2015 chị H phát hiện trong quá trình chung sống anh H không chung thủy với chị H và anh H cũng thừa nhận nhưng đã được chị H tha thứ. Đến tháng 6/2015, chị H được nghỉ hè, anh H có nói chị H về giúp đỡ cho em gái anh H sinh nở nhưng chị H vẫn về ngoại và có mượn bìa đất của ông bà ngoại mua 01 mảnh đất và không nói cho anh H biết nên giữa anh H và chị H đã xảy ra mâu thuẫn. Từ đó chị H cùng với các con ở bên ngoại cho đến nay.

Đến 09/01/2017 anh H về nước rồi vào nhà ông bà ngoại cùng ở với chị H. Trong thời gian này có khi anh H đi làm ăn có khi về ở với chị H và cũng có một số hiểu lầm nhỏ nhưng không ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình.

Trong quá trình chung sống, vì anh H làm tại Lâm Đồng nên có đề nghị chị H vào làm việc tại Lâm Đồng nhưng chị H không chịu và yêu cầu anh H ly hôn giả để kết hôn giả với người nước ngoài. Nếu anh H không chấp nhận thì chị H sẽ đi nước ngoài trái phép và sau đó sẽ có con với người nước ngoài để được định cư tại đó. Do anh H không đồng ý nên chị H đã yêu cầu ly hôn thật. Nay anh H xét thấy tình cảm vẫn còn và mong muốn chị H về đoàn tụ nuôi dạy con chung.

Về con chung: Anh H và chị H có 02 đứa con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 và Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/2/2011. Nếu phải ly hôn, anh H yêu cầu được nuôi cả hai đứa con chung và không yêu cầu chị H phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ý kiến của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, điều 51; khoản 1, điều 56- Luật HNGĐ chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H và xử cho chị H được ly hôn với anh Lê Văn H.

- Đề nghị HĐXX áp dụng điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao cho chị Hồ Thị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/02/2011 đến tuổi trưởng thành và giao cho anh Lê Văn H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 đến tuổi trưởng thành.

- Về án phí: Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Chị Hồ Thị H và anh Lê Văn H đi đến hôn nhân một cách tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh H và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật. Do đó Tòa xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên trong quá trình chung sống, chị H và anh H chỉ hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn: theo chị H cho rằng trong quá trình chung sống anh H đã không chung thủy đã có người phụ nữ khác mặc dù cố gắng tha thứ nhưng chị H vẫn không thể chung sống với anh H được nên mâu thuẫn càng trầm trọng và thường xuyên cãi vã dẫn đến chị H làm đơn yêu cầu Tòa giải quyết cho được ly hôn còn anh H cho rằng sau khi phát hiện anh H có người phụ nữ khác thì chị H đã tha thứ và cuộc sống giữa anh H và chị H đã hòa thuận hạnh phúc trở lại mà nguyên nhân chủ yếu là chị H yêu cầu anh H ly hôn giả để kết hôn với người nước ngoài và nếu anh H không chịu thì chị H sẽ đi trái phép, sau đó sẽ có con với người nước ngoài để định cư. Do anh H không đồng ý nên chị H và anh H xảy ra mâu thuẫn dẫn đến chị H làm đơn yêu cầu Tòa giải quyết ly hôn. Tuy nhiên anh H cho rằng tình cảm đang còn nên yêu cầu đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án cũng như anh H hòa giải, khuyên bảo, mong muốn chị H về đoàn tụ nhiều lần nhưng chị H không đồng ý và một mực yêu cầu cho được ly hôn. Bên cạnh đó, qua xác minh cho biết chị H và anh H sau khi cưới xong về sinh sống tại thôn Đồng Xuân, xã H được một thời gian thì anh H đi lao động tại nước ngoài còn chị H cũng về bên ngoại sinh sống, không quan tâm gì đến gia đình bên nội. Do đó mâu thuẫn cụ thể như thế nào chính quyền địa phương cùng như thôn xóm không rõ và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đó Tòa xét thấy tình cảm của chị H đối với anh H thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa cần áp dụng khoản 1 Điều 51,

khoản 1 Điều 56-Luật HNGĐ xử cho chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Lê Văn H.

Về con chung: Chị H và anh H có 02 đứa con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 và Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/2/2011. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị H yêu cầu được nuôi cả 02 đứa con chung vì các con đã chung sống với chị H từ nhỏ đến nay và anh H thường xuyên đi làm xa nên không có điều kiện chăm sóc các con. Nếu không chấp nhận yêu cầu thì chị H có nguyện vọng được nuôi con chung là Lê Quang Đức T. Còn anh H yêu cầu được nuôi cả hai đứa con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các con chung đều có thể hiện nguyện vọng là được ở với chị Hồ Thị H. Tại phiên tòa hôm nay cháu Lê Quang Đức T vẫn thể hiện mong muốn ở với mẹ nhưng cháu cũng cho rằng khi cháu ở với bố cũng được bố yêu thương, chăm sóc đầy đủ và cũng thích ở với bố. Hiện nay cháu Lê Quang Đức T đã chuyển về học tại xã H.

Trong vụ án này, chị H và anh H đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung là chính đáng và thể hiện được trách nhiệm và tình thương yêu của cha mẹ đối với con chung. Chị H và anh H đều cung cấp tài liệu chứng minh thu nhập để đảm bảo cho việc nuôi con chung. Tuy nhiên Tòa xét thấy để đảm bảo được cuộc sống cho con chung cũng như trách nhiệm của chị H và anh H nên cần giao con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 cho anh Lê Văn H có trách nhiệm nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành và giao con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/02/2011 cho chị Hồ Thị H có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành.

Các đương sự không yêu cầu đóng góp phí tổn nuôi con chung nên Tòa miễn xét.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa miễn xét.

- **Về án phí:** Chị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Về tình cảm:** Áp dụng khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56- Luật HNGĐ xử cho chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Lê Văn H.

- **Về con chung:** Áp dụng Điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao cho chị Hồ Thị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 14/02/2011 đến tuổi trưởng thành và giao cho anh Lê Văn H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Quang Đức T, sinh ngày 10/5/2009 đến tuổi trưởng thành. Hai bên không phải đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Hồ Thị H và anh Lê Văn H đều có quyền thăm nom con chung; không ai được ngăn cấm, cản trở chị H, anh H thực hiện quyền này.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4, Điều 147-BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 xử buộc chị Hồ Thị H phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí LHST mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 1626 ngày 03/4/2018. Anh Lê Văn H không phải nộp tiền án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Lộc Hà (2 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- UBND xã H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA;
- Lưu HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Quang